

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2015

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Về việc ban hành Thông tư quy định việc tổ chức lại tổ chức tín dụng

Ngày 31 tháng 12 năm 2015, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ký ban hành Thông tư số 36/2015/TT-NHNN quy định việc tổ chức lại tổ chức tín dụng và có hiệu lực từ ngày 01/03/2016. Một số quy định tại Thông tư số 04/2010/TT-NHNN ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định việc sáp nhập, hợp nhất, mua lại tổ chức tín dụng, Thông tư số 03/2007/TT-NHNN ngày 05/06/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 22/2006/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài, văn phòng đại diện tổ chức tín dụng nước ngoài tại Việt Nam và Thông tư số 24/2011/TT-NHNN ngày 31 tháng 08 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng theo các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hết hiệu lực thi hành.

Thông tư số 36/2015/TT-NHNN kế thừa quy định tích cực của Thông tư số 04/2010/TT-NHNN và được sửa đổi, bổ sung để đáp ứng yêu cầu quản lý đối với tổ chức tín dụng trong quá trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng cũng như phát triển bền vững của hệ thống các tổ chức tín dụng, phù hợp với thực tế quản lý, quản trị của tổ chức tín dụng.

Thông tư gồm 5 Chương, 25 Điều, cụ thể:

- Chương I: Quy định chung, gồm 8 Điều (Điều 1 đến Điều 8), quy định về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; giải thích từ ngữ; các trường hợp tổ chức lại tổ chức tín dụng; nguyên tắc lập hồ sơ; phạm vi hoạt động của tổ chức tín dụng sau tổ chức lại; tư vấn tổ chức lại tổ chức tín dụng; công bố thông tin tổ chức lại tổ chức tín dụng.

- Chương II: Sáp nhập, hợp nhất tổ chức tín dụng, gồm 7 Điều (Điều 9 đến Điều 15) quy định về nguyên tắc sáp nhập, hợp nhất; điều kiện sáp nhập, hợp nhất; hồ sơ đề nghị chấp thuận sáp nhập; hồ sơ đề nghị chấp thuận hợp nhất; Đề án sáp nhập, hợp nhất; trình tự, thủ tục chấp thuận sáp nhập; trình tự, thủ tục chấp thuận hợp nhất.

- Chương III: Chuyển đổi hình thức pháp lý tổ chức tín dụng, gồm 5 Điều (Điều 16 đến Điều 20) quy định về nguyên tắc chuyển đổi hình thức pháp lý; điều kiện chuyển đổi hình thức pháp lý; hồ sơ đề nghị chấp thuận chuyển đổi hình thức pháp lý; phương án chuyển đổi hình thức pháp lý; trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển đổi hình thức pháp lý.

- Chương IV: Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan, gồm 2 Điều (Điều 21 và Điều 22) quy định về trách nhiệm của tổ chức tín dụng; trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước.

- Chương V: Điều khoản thi hành, gồm 3 Điều (Điều 23 đến Điều 25) quy định về điều khoản chuyển tiếp; hiệu lực thi hành; tổ chức thực hiện.

Một số nội dung cơ bản mới của Thông tư số 36/2015/TT-NHNN:

- Thứ nhất, về phạm vi điều chỉnh: Thông tư số 36/2015/TT-NHNN quy định phạm vi điều chỉnh không bao gồm mua lại, bổ sung nội dung về chuyển đổi hình thức pháp lý, lý do:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 153 Luật các tổ chức tín dụng, tổ chức lại tổ chức tín dụng không bao gồm hoạt động mua lại, có quy định tổ chức lại dưới hình thức chuyển đổi hình thức pháp lý. Do vậy, để hướng dẫn Luật các tổ chức tín dụng, tạo cơ sở pháp lý để các tổ chức tín dụng thực hiện, Thông tư số 36/2015/TT-NHNN bổ sung quy định về nguyên tắc; điều kiện; hồ sơ; phương án; trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển đổi hình thức pháp lý.

- Thứ hai, về đối tượng áp dụng: Thông tư số 36/2015/TT-NHNN quy định đối tượng áp dụng không bao gồm Ngân hàng Hợp tác xã, Ngân hàng chính sách, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô, lý do:

+ Ngân hàng Chính sách (Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội) được thành lập để thực hiện những mục tiêu và chính sách cụ thể của Nhà nước, vì vậy trước mắt không đặt ra việc hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý của tổ chức này.

+ Ngân hàng Hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân: Ngân hàng Hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân có đặc thù riêng biệt về tôn chỉ, mục đích, tổ chức và hoạt động, khác biệt so với ngân hàng thương mại và công ty tài chính. Do đó, trên thực tế, các quy định đối với Ngân hàng Hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân phần lớn là các quy định riêng biệt (Thông tư số 31/2012/TT-NHNN ngày 26/11/2012 quy định về Ngân hàng Hợp tác xã, Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 quy định về quỹ tín dụng nhân dân, Quyết định số 1328/2005/QĐ-NHNN ngày 06/9/2005 quy định về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân cơ sở,...). Để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh tổ chức, hoạt động của Ngân hàng Hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và phù hợp với đặc thù hoạt động của Ngân hàng Hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, việc tổ chức lại Ngân hàng Hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân được thực hiện theo quy định riêng của Ngân hàng Nhà nước.

+ Tổ chức tài chính vi mô: đây là loại hình tổ chức tín dụng được thành lập với mục đích phục vụ nhu cầu về hoạt động ngân hàng của các cá nhân, hộ gia đình có thu nhập thấp và doanh nghiệp siêu nhỏ, phục vụ chính sách của Đảng, Nhà nước về xóa đói, giảm nghèo; có yêu cầu đơn giản về nội dung dịch vụ, giá trị các khoản cho vay đối với đối tượng khách hàng này không lớn. Số lượng tổ chức tài chính vi mô được thành lập và hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng không nhiều (hiện nay có 03 tổ chức tài chính vi mô được cấp phép thành lập), vì vậy chưa đặt ra việc tổ chức lại đối với tổ chức này.

- Thứ ba, về phạm vi hoạt động của tổ chức tín dụng sau tổ chức lại: Thông tư số 36/2015/TT-NHNN quy định chặt chẽ điều kiện hoạt động đối với tổ

chức tín dụng sau sáp nhập, tổ chức tín dụng hợp nhất, cụ thể: (i) Phạm vi hoạt động của tổ chức tín dụng sau sáp nhập là các hoạt động của tổ chức tín dụng nhận sáp nhập và các hoạt động của tổ chức tín dụng bị sáp nhập được bổ sung nếu tổ chức tín dụng sau sáp nhập đáp ứng đủ các điều kiện hoạt động đó theo quy định của pháp luật, (ii) Phạm vi hoạt động của tổ chức tín dụng hợp nhất là các hoạt động của các tổ chức tín dụng bị hợp nhất nếu tổ chức tín dụng hợp nhất đáp ứng đủ các điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật. Quy định mới này nhằm tạo ra tổ chức tín dụng lành mạnh hơn, hoạt động tuân thủ đầy đủ theo nguyên tắc thị trường, thể hiện thông qua việc tuân thủ các quy định pháp luật về điều kiện hoạt động, tỷ lệ phần vốn góp, sở hữu cổ phần, tỷ lệ an toàn vốn, các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn khác.

Việc ban hành Thông tư số ~~K.001~~TT-NHNN là nhằm hướng dẫn Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và tạo cơ sở pháp lý thực hiện tái cấu trúc hệ thống các tổ chức tín dụng, tăng sức mạnh tài chính và mở rộng quy mô, mạng lưới ngân hàng, phát huy thế mạnh của từng tổ chức tín dụng, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ và phân khúc thị trường, tăng uy tín, thương hiệu, giảm chi phí hoạt động của tổ chức tín dụng.

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

